

Số: 46/2025/QĐCNHGT-DS

Vĩnh Long, ngày 14 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành của ông Nguyễn Văn C (người đại diện theo ủy quyền của chị Mai Thị Bích T) với ông Nguyễn Minh C (người đại diện theo ủy quyền của ông Phan Trọng P và bà Phan Thị P).

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 15 tháng 8 năm 2025 của chị Mai Thị Bích T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 10 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Mai Thị Bích T, sinh năm 1986; Địa chỉ: ấp TL, xã TP, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Mai Thị Bích T: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1979; Địa chỉ: ấp TM, xã TP, tỉnh Vĩnh Long.

- Người bị kiện: Ông Phan Trọng P, sinh năm 1983 và bà Phan Thị P, sinh năm 1986; Địa chỉ: ấp AĐ, xã TH, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phan Trọng P và bà Phan Thị P: Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1984; Địa chỉ: ấp P, xã ĐĐ, tỉnh Vĩnh Long.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 10 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 10 năm 2025 cụ thể như sau:

Ông Phan Trọng P và bà Phan Thị P có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Mai Thị Bích T số tiền 150.000.000 đồng. Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Do chị Tuyên tự nguyện rút một phần yêu cầu đối với ông Phan Trọng P và bà Phan Thị P với số tiền 160.000.000 đồng theo “Hợp đồng vay tiền” ngày 26/8/2024 âm lịch nên không xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 9-Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân